

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Áp dụng từ ngày 08/01/2026

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
1	AAA	CTCP Nhựa An Phát Xanh	HOSE	35%	100%			9,200
2	ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	HOSE	50%	100%			34,500
3	ACC	CTCP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC	HOSE	20%	80%			14,000
4	AGG	CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	HOSE	40%	100%			19,600
5	AGR	CTCP Chứng khoán Agribank	HOSE	50%	100%			17,800
6	ANV	CTCP Nam Việt	HOSE	40%	100%			25,300
7	ASM	CTCP Tập đoàn Sao Mai	HOSE	35%	100%			9,200
8	AST	CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco	HOSE	50%	100%			80,500
9	BAF	CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam	HOSE	50%	100%			44,500
10	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	HOSE	50%	100%			80,500
11	BFC	CTCP Phân bón Bình Điền	HOSE	50%	100%			63,300
12	BIC	Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	35%	100%			28,000
13	BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	50%	100%			51,800
14	BMC	CTCP Khoáng sản Bình Định	HOSE	25%	80%			23,000
15	BMI	Tổng CTCP Bảo Minh	HOSE	50%	100%			28,800
16	BMP	CTCP Nhựa Bình Minh	HOSE	50%	100%			184,000
17	BSI	CTCP Chứng khoán BIDV	HOSE	50%	100%			48,900
18	BSR	Lọc Hóa dầu Bình Sơn	HOSE	50%	100%			18,300
19	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	HOSE	50%	100%			69,000
20	BVS	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	HNX	50%	100%			46,000
21	BWE	CTCP - Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương	HOSE	50%	100%			54,200
22	CCL	CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HOSE	20%	80%			7,100
23	CDC	CTCP Chương Dương	HOSE	20%	80%			14,900
24	CEO	CTCP Tập đoàn C.E.O	HNX	50%	100%			19,100
25	CHP	CTCP Thủy điện Miền Trung	HOSE	30%	100%			40,300
26	CII	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	HOSE	40%	100%			16,000
27	CKG	CTCP Tập đoàn CIC	HOSE	30%	100%			13,000
28	CMG	CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC	HOSE	45%	100%			50,900
29	CNG	CTCP CNG Việt Nam	HOSE	30%	100%			34,500
30	CRC	CTCP Create Capital Việt Nam	HOSE	20%	80%			10,100
31	CRE	Bất động sản Thế Kỷ	HOSE	20%	80%			9,700

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
32	CSM	CTCP Công nghiệp Cao su Miền Nam	HOSE	25%	80%			16,100
33	CSV	CTCP Hóa chất cơ bản miền Nam	HOSE	50%	100%			40,000
34	CTD	CTCP Xây dựng COTECCONS	HOSE	50%	100%		50%	85,800
35	CTF	CTCP City Auto	HOSE	20%	80%			22,000
36	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%		50%	43,800
37	CTI	CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	HOSE	25%	80%			27,800
38	CTR	Tổng CTCP Công trình Viettel	HOSE	50%	100%			126,200
39	CTS	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%			37,900
40	D2D	CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	HOSE	45%	100%			46,000
41	DBC	CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam	HOSE	45%	100%			43,700
42	DBD	CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định	HOSE	50%	100%			63,600
43	DC4	CTCP DICERA Holdings	HOSE	25%	80%			16,100
44	DCL	CTCP Dược phẩm Cửu Long	HOSE	20%	80%			23,100
45	DCM	CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	HOSE	50%	100%			46,000
46	DGC	CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang	HOSE	50%	100%			126,500
47	DGW	CTCP Thế Giới Số	HOSE	50%	100%			51,800
48	DHA	CTCP Hóa An	HOSE	30%	100%			51,800
49	DHC	CTCP Đồng Hải Bến Tre	HOSE	35%	100%			34,500
50	DHG	CTCP Dược Hậu Giang	HOSE	50%	100%			126,500
51	DHT	CTCP Dược phẩm Hà Tây	HNX	30%	100%			80,000
52	DIG	Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng	HOSE	50%	100%			22,700
53	DP3	CTCP Dược phẩm Trung ương 3	HNX	30%	100%			61,000
54	DPG	CTCP Tập đoàn Đạt Phương	HOSE	35%	100%			51,800
55	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP	HOSE	50%	100%			45,600
56	DPR	CTCP Cao su Đồng Phú	HOSE	35%	100%			46,000
57	DRC	CTCP Cao su Đà Nẵng	HOSE	35%	100%			17,000
58	DSC	Chứng khoán DSC	HOSE	40%	100%			18,000
59	DSE	CTCP Chứng khoán DNSE	HOSE	35%	100%			22,000
60	DTD	CTCP Đầu tư Phát triển Thành Đạt	HNX	45%	100%			21,900
61	DVP	CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	HOSE	45%	100%			92,000
62	DXG	CTCP Tập đoàn Đất Xanh	HOSE	50%	100%			23,000
63	DXP	CTCP Cảng Đoạn Xá	HNX	25%	80%			11,400
64	DXS	CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh	HOSE	30%	100%			10,400

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
65	EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam	HOSE	50%	100%			28,800
66	ELC	CTCP Công nghệ - Viễn thông ELCOM	HOSE	40%	100%			28,800
67	EVF	Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	HOSE	35%	100%			13,800
68	EVG	Tập đoàn Everland	HOSE	20%	80%			8,800
69	FCN	CTCP FECON	HOSE	25%	80%			14,800
70	FIR	CTCP Địa ốc First Real	HOSE	30%	80%			10,400
71	FMC	CTCP Thực phẩm Sao Ta	HOSE	40%	100%			43,700
72	FPT	CTCP FPT	HOSE	50%	100%			149,500
73	FRT	CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	HOSE	50%	100%			160,000
74	FTS	CTCP Chứng khoán FPT	HOSE	50%	100%			45,700
75	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	HOSE	50%	100%			80,500
76	GEE	CTCP Điện lực Gelex	HOSE	50%	100%			55,000
77	GEG	CTCP Điện Gia Lai	HOSE	40%	100%			20,700
78	GEX	CTCP Tập đoàn GELEX	HOSE	50%	100%			55,000
79	GMD	CTCP GEMADEPT	HOSE	50%	100%			74,800
80	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	HOSE	25%	80%			15,000
81	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP	HOSE	50%	100%			36,800
82	HAG	CTCP Hoàng Anh Gia Lai	HOSE	50%	100%			20,000
83	HAH	CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An	HOSE	50%	100%			86,300
84	HAX	CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	HOSE	35%	100%			12,000
85	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	50%	100%			32,200
86	HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	50%	100%		50%	24,900
87	HDC	CTCP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu	HOSE	45%	100%			27,300
88	HDG	CTCP Tập đoàn Hà Đô	HOSE	45%	100%			31,500
89	HHP	CTCP HHP Global	HOSE	20%	80%			11,000
90	HHS	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HOSE	35%	100%			16,000
91	HHV	CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	HOSE	45%	100%			17,300
92	HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	HOSE	50%	100%			32,200
93	HPX	CTCP Đầu tư Hải Phát	HOSE	25%	80%			5,600
94	HQC	CTCP Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân	HOSE	25%	80%			4,200
95	HSG	CTCP Tập đoàn Hoa Sen	HOSE	50%	100%			23,000
96	HT1	CTCP Xi măng VICEM Hà Tiên	HOSE	35%	100%			15,000

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
97	HTG	Tổng CTCP Dệt may Hòa Thọ	HOSE	30%	100%			51,800
98	HTI	CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	HOSE	25%	80%			22,500
99	HTN	CTCP Hưng Thịnh Incons	HOSE	30%	80%			12,300
100	HUT	CTCP Tasco	HNX	50%	100%			16,700
101	HVH	CTCP Đầu tư và Công nghệ HVC	HOSE	20%	80%			14,000
102	HVT	CTCP Hóa chất Việt Trì	HNX	30%	100%			43,700
103	IDC	Tổng Công ty IDICO - CTCP	HNX	45%	100%			57,500
104	IDI	CTCP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HOSE	35%	100%			8,400
105	IDV	CTCP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	HNX	40%	100%			37,200
106	IJC	CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	HOSE	50%	100%			17,300
107	IMP	CTCP Dược phẩm Imexpharm	HOSE	45%	100%			60,000
108	IPA	CTCP Tập đoàn Đầu tư I.P.A	HNX	30%	100%			17,300
109	ITC	CTCP Đầu tư - Kinh doanh Nhà	HOSE	30%	100%			17,300
110	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – CTCP	HOSE	50%	100%			34,500
111	KDC	CTCP Tập đoàn Kido	HOSE	50%	100%			65,000
112	KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền	HOSE	50%	100%			40,300
113	KHG	CTCP Tập đoàn Khải Hoàn Land	HOSE	30%	100%			8,100
114	KHP	CTCP Điện lực Khánh Hòa	HOSE	25%	80%			12,500
115	KOS	CTCP KOSY	HOSE	50%	100%			16,000
116	KSB	CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	HOSE	35%	100%			20,700
117	KSV	Tổng Công ty Khoáng Sản TKV - CTCP	HNX	40%	100%			207,000
118	L14	CTCP Licogi 14	HNX	25%	80%			34,500
119	L18	CTCP Đầu tư và Xây dựng số 18	HNX	25%	80%			34,500
120	LAS	CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	35%	100%			25,300
121	LBM	CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	HOSE	20%	80%			33,300
122	LCG	CTCP Lizen	HOSE	35%	100%			11,500
123	LHC	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	HNX	25%	80%			86,300
124	LHG	CTCP Long Hậu	HOSE	40%	100%			40,300
125	LIX	CTCP Bột giặt LIX	HOSE	45%	100%			40,300
126	LPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam	HOSE	50%	100%			40,300
127	LSS	CTCP Mía đường Lam Sơn	HOSE	40%	100%			11,500
128	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	HOSE	50%	100%			34,500
129	MBS	CTCP Chứng khoán MB	HNX	50%	100%			40,300

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
130	MCM	CTCP Giồng bò sữa Mộc Châu	HOSE	40%	100%			34,500
131	MIG	Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội	HOSE	35%	100%			20,700
132	MSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	HOSE	50%	100%			16,100
133	MSH	CTCP Máy Sông Hồng	HOSE	35%	100%			46,000
134	MSN	CTCP Tập đoàn MaSan	HOSE	50%	100%			92,000
135	MST	CTCP Đầu tư MST	HNX	20%	80%			6,000
136	MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	HOSE	50%	100%			95,000
137	NAB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á	HOSE	45%	100%			22,500
138	NAF	CTCP Nafoods Group	HOSE	40%	100%			28,800
139	NAG	CTCP Tập Đoàn Nagakawa	HNX	25%	80%			11,500
140	NCT	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	HOSE	50%	100%			138,000
141	NHA	Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội	HOSE	25%	80%			23,000
142	NHH	CTCP Nhựa Hà Nội	HOSE	25%	80%			11,500
143	NKG	CTCP Thép Nam Kim	HOSE	50%	100%			17,300
144	NLG	CTCP Đầu tư Nam Long	HOSE	50%	100%			51,800
145	NNC	CTCP Đá Núi Nhỏ	HOSE	25%	80%			38,000
146	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	HOSE	50%	100%			25,300
147	NTL	CTCP Phát triển Đô thị Từ Liêm	HOSE	50%	100%			23,000
148	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	HNX	40%	100%			86,300
149	OCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	HOSE	50%	100%			18,900
150	PAC	CTCP Pin Ác quy miền Nam	HOSE	35%	100%			34,500
151	PAN	CTCP Tập đoàn PAN	HOSE	50%	100%			36,800
152	PC1	CTCP Tập đoàn PC1	HOSE	40%	100%			28,800
153	PDR	CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HOSE	50%	100%			25,300
154	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	HOSE	45%	100%			31,100
155	PHR	CTCP Cao su Phước Hòa	HOSE	50%	100%			70,200
156	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	HNX	35%	100%			27,800
157	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	HOSE	50%	100%			46,000
158	PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	HOSE	50%	100%			115,000
159	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	HOSE	50%	100%			17,300
160	PPC	CTCP Nhiệt điện Phả Lại	HOSE	40%	100%			13,800
161	PPT	CTCP Petro Times	HNX	25%	80%			15,000
162	PSD	CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí	HNX	30%	100%			15,000
163	PSI	Chứng khoán Dầu khí	HNX	30%	80%			10,400

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
164	PTB	CTCP Phú Tài	HOSE	40%	100%			69,000
165	PVB	CTCP Bọc Ống Dầu khí Việt Nam	HNX	25%	80%			25,100
166	PVC	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem)	HNX	25%	80%			11,500
167	PVD	Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	HOSE	50%	100%			25,300
168	PVI	CTCP PVI	HNX	35%	100%			69,000
169	PVP	CTCP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	HOSE	30%	100%			18,400
170	PVS	Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam	HNX	50%	100%			40,300
171	PVT	Tổng CTCP Vận tải Dầu khí	HOSE	50%	100%			25,300
172	RAL	CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	HOSE	25%	80%			115,000
173	REE	CTCP Cơ Điện Lạnh	HOSE	50%	100%			92,000
174	SAB	Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn	HOSE	50%	100%			69,000
175	SAM	CTCP SAM Holdings	HOSE	25%	80%			8,100
176	SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	HOSE	45%	100%			25,300
177	SCR	CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HOSE	25%	80%			8,100
178	SCS	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	HOSE	50%	100%			80,500
179	SGN	CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn	HOSE	35%	100%			80,500
180	SGR	CTCP Tổng CTCP Địa ốc Sài Gòn	HOSE	25%	80%			22,500
181	SGT	Sài Gòn Telecom	HOSE	30%	80%			20,900
182	SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	HOSE	50%	100%			21,000
183	SHI	CTCP Quốc tế Sơn Hà	HOSE	40%	100%			17,300
184	SHS	CTCP chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	HNX	50%	100%			17,300
185	SIP	CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG	HOSE	50%	100%			92,000
186	SJD	CTCP Thủy điện Cần Đơn	HOSE	30%	100%			17,300
187	SJE	CTCP Sông Đà 11	HNX	25%	80%			21,700
188	SJS	CTCP SJ Group	HOSE	50%	100%			50,000
189	SKG	CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang	HOSE	25%	80%			12,500
190	SLS	CTCP Mía đường Sơn La	HNX	40%	100%			230,000
191	SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	HOSE	50%	100%			23,000
192	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	HOSE	50%	100%			35,600
193	ST8	CTCP Tập đoàn ST8	HOSE	20%	80%			6,700
194	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	HOSE	50%	100%			57,500
195	STK	CTCP Sợi Thế Kỳ	HOSE	30%	100%			27,000
196	SZC	CTCP Sonadezi Châu Đức	HOSE	45%	100%			46,000

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
197	TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%			46,000
198	TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	HOSE	45%	100%			28,800
199	TCI	CTCP Chứng khoán Thành Công	HOSE	25%	80%			10,200
200	TCL	CTCP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	HOSE	35%	100%			43,700
201	TCM	CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	HOSE	35%	100%			40,300
202	TCO	CTCP TCO Holdings	HOSE	30%	80%			12,100
203	TDC	CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	HOSE	30%	100%			13,800
204	TDM	CTCP Nước Thủ Dầu Một	HOSE	30%	100%			60,000
205	TDP	CTCP Thuận Đức	HOSE	25%	80%			36,800
206	THD	CTCP Thaiholdings	HNX	40%	100%			23,000
207	THG	CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HOSE	25%	80%			68,300
208	TIP	CTCP Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa	HOSE	45%	100%			23,000
209	TLG	CTCP Tập đoàn Thiên Long	HOSE	50%	100%			71,000
210	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	HNX	35%	100%			23,000
211	TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	HOSE	40%	100%			17,300
212	TRC	CTCP Cao su Tây Ninh	HOSE	35%	100%			80,500
213	TTA	CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành	HOSE	30%	80%			12,700
214	TV2	CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2	HOSE	35%	100%			38,000
215	TVS	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	HOSE	35%	100%			21,900
216	VC3	CTCP Tập đoàn Nam Mê Kông	HNX	40%	100%			32,500
217	VC7	CTCP TẬP ĐOÀN BGI	HNX	20%	80%			9,200
218	VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam	HOSE	50%	100%			80,500
219	VCG	Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	HOSE	50%	100%			28,800
220	VCJ	CTCP Chứng khoán Vietcap	HOSE	50%	100%			46,000
221	VCS	CTCP VICOSTONE	HNX	40%	100%			63,300
222	VDS	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	HOSE	40%	100%			17,400
223	VFG	CTCP Khử trùng Việt Nam	HOSE	40%	100%			86,300
224	VFS	CTCP Chứng khoán Nhất Việt	HNX	40%	100%			22,700
225	VGC	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	HOSE	50%	100%			57,500
226	VGS	CTCP Ống thép Việt Đức VGPIPE	HNX	25%	80%			32,100
227	VHC	CTCP Vinh Hoàn	HOSE	45%	100%			74,800
228	VHM	CTCP Vinhomes	HOSE	50%	100%			120,000

STT	Mã CK	Tên Công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay	Tỷ lệ đánh giá tài sản	Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền	Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu	Giá trần tính tài sản (đồng)
229	VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	HOSE	40%	100%			25,300
230	VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	HOSE	50%	100%			70,000
231	VIP	CTCP Vận tải Xăng dầu VIPCO	HOSE	25%	80%			15,000
232	VIX	CTCP Chứng khoán VIX	HOSE	50%	100%			28,000
233	VJC	CTCP Hàng không VietJet	HOSE	50%	100%			115,000
234	VND	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	HOSE	50%	100%			23,000
235	VNM	CTCP Sữa Việt Nam	HOSE	50%	100%			86,300
236	VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	HOSE	50%	100%			38,000
237	VPG	CTCP Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát	HOSE	35%	100%			7,500
238	VPI	CTCP Phát triển Bất động sản Văn Phú	HOSE	50%	100%			60,800
239	VRE	CTCP Vincom Retail	HOSE	50%	100%			34,500
240	VSC	CTCP Container Việt Nam	HOSE	45%	100%			20,700
241	VTP	Tổng CTCP Bưu chính Viettel	HOSE	45%	100%			125,000
242	VTZ	CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành	HNX	20%	80%			16,700
243	YEG	CTCP Tập đoàn Yeah1	HOSE	25%	80%			15,000